

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao nhiệm vụ quản lý, vận hành tài sản kết cấu hạ tầng
và cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cho Trung tâm
Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã Việt An**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VIỆT AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ quy định chi tiết về giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch;

Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

Căn cứ Thông tư số 73/2022/TT-BTC ngày 15/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý, tính hao mòn, trích khấu hao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch;

Căn cứ Thông tư số 52/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Căn cứ Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam (cũ) quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 720/QĐ-UBND ngày 24/3/2025 của UBND tỉnh Quảng Nam (cũ) Về việc giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch công trình:

Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Bình Lâm, huyện Hiệp Đức cho UBND xã Bình Lâm quản lý, sử dụng và khai thác;

Căn cứ Quyết định số 422/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của UBND huyện Hiệp Đức về việc phê duyệt phương án sắp xếp, xử lý trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, tài sản công khác;

Căn cứ Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND xã Việt An về việc thành lập Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã Việt An;

Xét yêu cầu cấp thiết trong công tác quản lý, vận hành các công trình phục vụ dân sinh trên địa bàn xã; Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã tại Tờ trình số 415 /TTr-PKT ngày 21/11/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao cho Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã Việt An (sau đây gọi tắt là Trung tâm) tiếp nhận nguyên trạng, trực tiếp quản lý, vận hành, khai thác tài sản và cung ứng các dịch vụ công thiết yếu trên địa bàn xã, bao gồm 05 nhóm lĩnh vực sau:

1. Hệ thống cấp nước sạch tập trung: Hệ thống nước sinh hoạt xã Bình Lâm.
2. Chợ Việt An: Bao gồm toàn bộ tài sản gắn liền với đất, công trình phụ trợ và tiếp nhận bàn giao về tài chính, công nợ theo Biên bản bàn giao.
3. Công trình Thủy lợi: Bao gồm, các hồ chứa, đập dâng, trạm bơm, hệ thống kênh dẫn, ống dẫn phục vụ tưới tiêu thuộc phân cấp quản lý của UBND xã.
4. Vệ sinh môi trường: Hệ thống thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt và các điểm tập kết/trung chuyển rác thải trên địa bàn toàn xã.
5. Hạ tầng kỹ thuật: Hệ thống điện chiếu sáng công cộng; công viên, cây xanh và cảnh quan công cộng.

Điều 2. Nhiệm vụ cụ thể

1. Hệ thống cấp nước sạch tập trung:
 - a) Về tài sản: Tiếp nhận nguyên trạng tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch công trình: Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Bình Lâm (theo Quyết định số 720/QĐ-UBND ngày 24/3/2025 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch công trình: Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Bình Lâm, huyện Hiệp Đức cho UBND xã Bình Lâm quản lý, sử dụng và khai thác), bao gồm: công trình khai thác, hệ thống xử lý, mạng lưới đường ống, đất gắn với công trình và các hồ sơ pháp lý, kỹ thuật có liên quan.

- b) Về nhiệm vụ:

- Quản lý, vận hành: Tổ chức quản lý, vận hành và khai thác tài sản đảm bảo cung cấp nước sạch ổn định, liên tục phục vụ nhân dân; thực hiện hạch toán, báo cáo kê khai tài sản và tính hao mòn, trích khấu hao tài sản cố định theo đúng quy định tại Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ và Thông tư số 73/2022/TT-BTC ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Bộ Tài chính.

- Kiểm soát chất lượng: Đảm bảo chất lượng nước đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia theo quy định tại Thông tư số 52/2024/TT-BYT của Bộ Y tế.

c) Thực hiện các thủ tục pháp lý về tài nguyên và môi trường: Giao Trung tâm có trách nhiệm rà soát, hoàn thiện và lập mới các hồ sơ, thủ tục pháp lý liên quan đến hoạt động của Nhà máy nước theo quy định của Luật Tài nguyên nước, Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành, bao gồm: Lập hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước và thực hiện các nghĩa vụ tài chính; lập hồ sơ môi trường, quản lý chất thải và thực hiện chế độ báo cáo giám sát môi trường định kỳ.

2. Chợ Việt An:

a) Về tài sản: Tiếp nhận nguyên trạng toàn bộ tài sản kết cấu hạ tầng, kỹ thuật và các công trình phụ trợ thuộc Chợ Việt An theo Biên bản bàn giao; tiếp nhận bàn giao về tài chính, hồ sơ và các khoản công nợ để tiếp tục theo dõi, xử lý theo quy định.

b) Về nhiệm vụ:

- Quản lý, vận hành: Tổ chức quản lý, kinh doanh và khai thác chợ theo đúng quy định tại Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ; thực hiện sắp xếp ngành hàng, bố trí điểm kinh doanh và ký kết hợp đồng với thương nhân đúng theo Phương án.

- Đảm bảo an toàn: Chịu trách nhiệm toàn diện về công tác phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự, vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm trong phạm vi chợ quản lý.

- Tài chính: Hợp đồng và tổ chức thu các khoản giá dịch vụ điện tích bán hàng, dịch vụ trông giữ xe và các dịch vụ khác theo quy định của cấp có thẩm quyền.

3. Công trình Thủy lợi:

a) Về tài sản: Tiếp nhận nguyên trạng toàn bộ hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn xã theo danh mục phê duyệt tại Quyết định số 422/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của UBND huyện Hiệp Đức (cũ) (Phụ lục số 05), bao gồm: các hồ chứa nước, đập dâng, trạm bơm, hệ thống kênh mương nội đồng và các công trình trên kênh thuộc phân cấp quản lý của UBND xã Việt An.

b) Về nhiệm vụ:

- Quản lý, khai thác: Tổ chức quản lý, vận hành, bảo vệ và bảo trì công trình theo quy định của Luật Thủy lợi; xây dựng quy trình vận hành, phương án bảo vệ và đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước trong mùa mưa lũ.

- Cung ứng dịch vụ: Thực hiện nhiệm vụ cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi (tưới, tiêu) theo phương thức giao nhiệm vụ quy định tại Nghị định số 96/2018/NĐ-CP; đảm bảo phục vụ kịp thời, hiệu quả cho sản xuất nông nghiệp và dân sinh.

- Nghiệm thu, thanh quyết toán: Hằng năm, lập kế hoạch tưới tiêu; chủ trì phối hợp với các Thôn/Tổ hợp tác dùng nước thực hiện nghiệm thu diện tích, khối lượng và biện pháp tưới tiêu thực tế để làm cơ sở quyết toán kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.

4. Công tác Vệ sinh môi trường:

a) Về tài sản và dữ liệu: Tiếp nhận nguyên trạng hệ thống mạng lưới thu gom rác thải trên địa bàn (gồm 11 tuyến/tổ thu gom); tiếp nhận quản lý các điểm tập kết, trung chuyển rác thải, các phương tiện, dụng cụ thu gom (xe đẩy, thùng rác...) và nhận bàn giao toàn bộ danh sách, dữ liệu các hộ gia đình, cơ quan, đơn vị đăng ký thu gom rác từ các xã cũ.

b) Về nhiệm vụ:

- Tổ chức thu gom: Rà soát, kiện toàn mạng lưới và ký kết lại hợp đồng với người lao động (Tổ thu gom) trước ngày 05/12/2025; xây dựng Phương án thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải năm 2026 trình UBND xã phê duyệt để triển khai đồng bộ.

- Quản lý vận chuyển: Làm đầu mối đại diện ký kết và giám sát thực hiện hợp đồng vận chuyển, xử lý rác với đơn vị có chức năng (Công ty Môi trường Đô thị Quảng Nam); chịu trách nhiệm về khối lượng, tần suất và chất lượng vệ sinh môi trường.

- Hạ tầng và Tài chính: Thường xuyên kiểm tra, cải tạo các điểm tập kết rác đảm bảo mỹ quan; tổ chức thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải và xử lý công nợ theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

5. Điện chiếu sáng và Cây xanh:

a) Về tài sản: Tiếp nhận nguyên trạng hệ thống điện chiếu sáng công cộng (bao gồm đường dây, trụ, bóng đèn, tủ điều khiển...) trên các trục đường chính, đường liên thôn; hệ thống cây xanh, thảm cỏ, bồn hoa tại khu vực trung tâm xã, công viên và các điểm công cộng thuộc phân cấp quản lý của UBND xã.

b) Về nhiệm vụ:

- Điện chiếu sáng: Tổ chức vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đảm bảo tiết kiệm điện và an toàn điện; thực hiện duy tu, bảo dưỡng, thay thế kịp thời các thiết bị hư hỏng.

- Cây xanh, cảnh quan: Thực hiện chăm sóc, cắt tỉa cây xanh, thăm cỏ định kỳ; quản lý, bảo vệ cây xanh và vệ sinh môi trường cảnh quan tại các khu vực công cộng được giao.

Điều 3. Cơ chế tài chính và Xử lý chuyển tiếp

1. Đối với lĩnh vực Thủy lợi (Dịch vụ công ích): Thực hiện theo cơ chế Nhà nước đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ. Kinh phí hoạt động được ngân sách nhà nước cấp bù (miễn thủy lợi phí) dựa trên diện tích, biện pháp tưới tiêu thực tế nghiệm thu và định mức giá quy định tại Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam (cũ).

2. Lĩnh vực Vệ sinh môi trường (Dịch vụ sự nghiệp công có hỗ trợ):

- Nguồn thu giá dịch vụ: Thực hiện thu từ các hộ gia đình, cơ quan, đơn vị để chi trả tiền công cho người lao động trực tiếp và chi phí quản lý.

- Nguồn ngân sách hỗ trợ: Đối với phần kinh phí còn thiếu hụt để duy trì hoạt động (chi trả đơn vị vận chuyển, xử lý rác...), UBND xã xem xét, cân đối bố trí từ nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp.

3. Dịch vụ cung cấp nước sạch:

- Nguyên tắc: Thực hiện cơ chế tự chủ tài chính; quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác tài sản theo quy định tại Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

- Cơ chế hỗ trợ: Trường hợp giá tiêu thụ nước sạch do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thấp hơn chi phí sản xuất để phục vụ mục tiêu an sinh xã hội, giao Trung tâm lập dự toán, hồ sơ đề nghị ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí theo quy định tại Nghị định số 43/2022/NĐ-CP để đảm bảo duy trì hoạt động thường xuyên của hệ thống.

4. Hoạt động kinh doanh, khai thác Chợ (Dịch vụ sự nghiệp công có thu):

- Nguyên tắc: Thực hiện cơ chế hạch toán độc lập, lấy thu bù chi theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP. Trung tâm sử dụng nguồn thu từ giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng, giá dịch vụ trông giữ xe và các nguồn thu hợp pháp khác để chi trả toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên (nhân sự, điện, nước, vệ sinh, an ninh trật tự...) và thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước.

- Xử lý công nợ: Giao Trung tâm tiếp nhận toàn bộ số liệu nợ phải thu của

các hộ tiêu thương (tính đến thời điểm bàn giao) để tiếp tục tổ chức đôn đốc, thu hồi dứt điểm, đảm bảo không để thất thoát nguồn thu của Nhà nước.

Điều 4. Trách nhiệm và Tổ chức thực hiện

1. Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công: Chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND xã về sự an toàn, hiệu quả của các tài sản được giao. Khẩn trương rà soát hiện trạng, lập dự toán sửa chữa (nếu hư hỏng) trình UBND xã xem xét.

2. Phòng Kinh tế xã: Chủ trì tham mưu UBND xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực nêu trên. Hướng dẫn, kiểm tra Trung tâm trong việc vận hành kỹ thuật, quy trình bảo trì tài sản, thực hiện hạch toán tài sản, quản lý thu - chi tài chính và thủ tục thanh quyết toán theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, Giám đốc Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT, PCT UBND xã;
- Lưu: VT, PKT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Hoàng Việt